

Số: 4450 /QĐ - UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng
cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020
theo Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1881/SNV-ĐTBDTD ngày 04/8/2016 về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020 của Thành phố Hà Nội theo Quyết định số 163/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ,


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội, giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các sở, cơ quan tương đương sở; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã thuộc thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUBNDTP: các PCVP, phòng NC, TH, TKBT; 
- Lưu: VT, NC, ĐTBDTD (SNV-03b).

29851 (1507)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH 

PHÓ CHỦ TỊCH 



Ngô Văn Quý

KẾ HOẠCH

**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội
giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 163/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ**

*(Kèm theo Quyết định số 4450 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2016
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025,

UBND thành phố Hà Nội xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020, với những nội dung chủ yếu sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ; ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; gắn đào tạo, bồi dưỡng với nhu cầu và quy hoạch sử dụng lâu dài cán bộ, công chức, viên chức.

2. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức (đặc biệt là nữ, người dân tộc thiểu số) có điều kiện học tập nâng cao trình độ, năng lực làm việc.

Xây dựng hệ thống cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; thu hút và tạo điều kiện để những cơ sở đào tạo, nghiên cứu có đủ năng lực tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Nâng cao toàn diện chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới.

Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm về đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước, đồng thời chủ động nghiên cứu kinh nghiệm tiên tiến của Quốc tế, tăng cường hợp tác Quốc tế trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội.

3. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng theo phương thức đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

B. NỘI DUNG

I. ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Cán bộ, công chức các sở, cơ quan tương đương sở, UBND quận, huyện, thị xã thành phố Hà Nội.
2. Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.
3. Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập (gọi chung là viên chức).
4. Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội và hội nhập quốc tế.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chất lượng, cơ cấu phù hợp với yêu cầu thực tiễn và vị trí việc làm.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Xây dựng hệ thống thể chế thống nhất, đồng bộ cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu hội nhập quốc tế.

b) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học không ngừng nâng cao trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

c) Tổ chức hệ thống quản lý và cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gọn nhẹ, khoa học, phù hợp với mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng.

d) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực hoạt động thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Đối với cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý

+ Tập trung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định về trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, kiến thức quốc phòng - an ninh, tin học, ngoại ngữ. Phân đầu đến năm 2020, 100% cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn quy định trước khi bổ nhiệm ngạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

+ Bảo đảm hàng năm ít nhất 80% cán bộ, công chức được cập nhật kiến thức pháp luật, được bồi dưỡng về đạo đức công vụ; 70% được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp thực thi công vụ.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã
 - + Đến năm 2020, 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ chuyên môn trung cấp trở lên; 100% công chức cấp xã có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí đảm nhiệm.
 - + Hàng năm, ít nhất 60% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp, đạo đức công vụ.
 - + Đến 2020, 70% cán bộ, công chức người dân tộc Kinh công tác tại vùng có đông bào dân tộc thiểu số sinh sống sử dụng được ít nhất một thứ tiếng dân tộc tại địa bàn công tác.
 - + Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bồi dưỡng cập nhật và nâng cao kỹ năng, phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong thời gian 02 năm.
- Đối với viên chức
 - + Bảo đảm đến năm 2020, ít nhất 80% viên chức được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.
 - + Đến năm 2020, ít nhất 80% viên chức giữ chức vụ quản lý được bồi dưỡng năng lực, kỹ năng quản lý trước khi bổ nhiệm.
 - + Hàng năm, ít nhất 70% viên chức được bồi dưỡng về đạo đức nghề nghiệp; cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành.
- Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.
 - + Đến năm 2020, 100% đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 được bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động.
 - + Đại biểu được bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng và phương pháp hoạt động ít nhất 01 lần trong nhiệm kỳ.

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Về đào tạo

- a) Đến 2020, hoàn thành việc đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp xã phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm (chủ yếu ở 02 chức danh Chỉ huy trưởng quân sự xã và Trưởng Công an xã).
- b) Đào tạo trình độ sau đại học phù hợp với vị trí việc làm cho cán bộ, công chức bảo đảm theo quy hoạch và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị.
- c) Khuyến khích tự học và đào tạo trình độ sau đại học cho viên chức phù hợp với chuyên môn, gắn với quy hoạch sử dụng lâu dài đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Về bồi dưỡng:

- a) Lý luận chính trị

- Bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cho các chức danh công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã.

- Cập nhật nội dung các văn kiện, nghị quyết, đường lối của Đảng; cập nhật nâng cao trình độ lý luận chính trị theo quy định.

b) Kiến thức quản lý nhà nước

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn chức danh công chức; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp quản lý chuyên ngành; kiến thức, phương pháp thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

- Cập nhật kiến thức pháp luật, văn hóa công sở, nâng cao ý thức đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo các chương trình quy định cho cán bộ, công chức, viên chức.

d) Cập nhật và nâng cao kiến thức, năng lực hội nhập quốc tế.

đ) Bồi dưỡng kiến thức tin học, ngoại ngữ theo tiêu chuẩn quy định; tiếng dân tộc cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

VI. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. **Đẩy mạnh thực hiện tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng** theo phương thức đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. **Nâng cao nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của hoạt động đào tạo, bồi dưỡng;** trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong việc bảo đảm chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng.

a) **Không ngừng nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức** là giải pháp quan trọng hàng đầu góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phù hợp với điều kiện thực hiện chính sách tinh giản biên chế của Đảng, Nhà nước.

b) **Đào tạo, bồi dưỡng** theo yêu cầu vị trí việc làm; **Đề cao tinh thần học và tự học;** tăng cường nhận thức về trách nhiệm học tập suốt đời, không ngừng nâng cao năng lực làm việc, năng lực thực thi nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. **Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội** tạo điều kiện và hỗ trợ cán bộ, công

chức, viên chức được cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp và kinh nghiệm làm việc để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

c) Khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực, tham gia tổ chức bồi dưỡng; cán bộ, công chức, viên chức được lựa chọn những chương trình bồi dưỡng cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng phù hợp với công việc, vị trí việc làm đang đảm nhận.

3. Xây dựng hệ thống thể chế đồng bộ, khoa học

a) Xây dựng cơ chế thu hút, tạo điều kiện để các cơ sở đào tạo, nghiên cứu có đủ năng lực và điều kiện tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; cơ chế khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học tập để đáp ứng yêu cầu trình độ theo quy định, nâng cao trình độ và năng lực làm việc.

b) Xây dựng cơ chế nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong việc xác định nhu cầu và cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng, bảo đảm hiệu quả gắn với yêu cầu công việc.

c) Xây dựng quy định về tỷ lệ ngân sách hàng năm dành cho đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; chế độ quản lý và sử dụng phù hợp với các hình thức bồi dưỡng; có lộ trình để đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức quyết định sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo đúng nhu cầu.

4. Nâng cao năng lực, chất lượng hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc thành phố Hà Nội theo hướng tinh gọn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quy mô, hình thức đào tạo, bồi dưỡng.

a) Xây dựng đội ngũ giảng viên

- Giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phải có trình độ chuyên môn phù hợp, có ít nhất 05 năm kinh nghiệm hoạt động thực tiễn quản lý và có năng lực sư phạm;

- Xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng; bảo đảm đến năm 2020, giảng viên thỉnh giảng đảm nhiệm từ 50% trở lên thời lượng của các chương trình đào tạo, bồi dưỡng mà cơ sở đào tạo đang thực hiện;

- Có kế hoạch thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực, trình độ và phương pháp sư phạm cho giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.

b) Xây dựng quy chế quy định trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tham gia giảng dạy cập nhật kiến thức, trang bị kỹ năng, phương pháp và trao đổi kinh nghiệm quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công vụ phù hợp.

c) Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm các điều kiện dạy và học có chất lượng.

4. Nâng cao chất lượng chương trình bồi dưỡng

Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng các chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước hiện đang sử dụng; bảo đảm tính khoa học, tính ứng dụng của các chương trình; hạn chế tối thiểu sự trùng lặp.

5. Nâng cao năng lực quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng

a) Quán triệt nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

b) Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng và phương pháp quản lý cho công chức, viên chức tham mưu quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng của các bộ, ngành, địa phương.

6. Thực hiện quản lý chất lượng đào tạo, bồi dưỡng

Tổ chức đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng với nhiều hình thức khác nhau như: đánh giá trong, đánh giá ngoài hoặc thuê cơ quan đánh giá độc lập.

7. Hợp tác quốc tế:

a) Có cơ chế huy động các tổ chức, cá nhân có năng lực, uy tín nước ngoài tham gia giảng dạy cho các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt đối với các khóa cập nhật kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm nâng cao năng lực hội nhập.

b) Hàng năm, lựa chọn và cử khoảng 500 cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng tham gia các khóa học ở nước ngoài phù hợp với chức danh và yêu cầu nhiệm vụ được giao.

c) Đẩy mạnh và đa dạng hoá các hình thức hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức như: du học, du học tại chỗ, kết hợp đào tạo, bồi dưỡng trong nước với học tập, nghiên cứu ở nước ngoài.

8. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng

Áp dụng các hình thức bồi dưỡng: tập trung, bán tập trung, vừa làm vừa học đảm bảo phù hợp với mục tiêu, chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng.

9. Chính sách tài chính

a) Bố trí đủ kinh phí để thực hiện các mục tiêu và giải pháp.

Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được bố trí, sử dụng theo quy định của pháp luật.

b) Thu hút và đa dạng hoá nguồn kinh phí cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng.

c) Nghiên cứu đổi mới cơ chế phân bổ và quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với tình hình, bảo đảm sự chủ động của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng.

V. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian:

Chi tiết như Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Kinh phí:

a) Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Ngân sách nhà nước, kinh phí của cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng công chức, của công chức và tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

b) Đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng viên chức: Kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập, của viên chức; tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy tổ chức triển khai Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và yêu cầu, tiến độ quy định.

b) Tổng hợp, báo cáo UBND thành phố những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Tiến hành đánh giá sơ kết 03 năm, tổng kết 05 năm thực hiện và cả giai đoạn 2016 - 2020, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Nội vụ.

2. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm cân đối phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo từng năm và giai đoạn đảm bảo cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Trách nhiệm của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của Thành phố:

Chủ động về cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và phát huy mọi nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch được giao.

4. Trách nhiệm của các sở, cơ quan tương đương sở, cơ quan, đơn vị:

Các sở, cơ quan tương đương sở, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã và các cơ quan liên quan căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị giai đoạn 2016 - 2020 gửi Sở Nội vụ để tổng hợp; cụ thể hóa

thành các nhiệm vụ trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm trình UBND Thành phố phê duyệt; tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng theo từng năm và giai đoạn báo cáo UBND Thành phố./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH *[Signature]*

PHÓ CHỦ TỊCH *[Signature]*



Ngô Văn Quý

www.LuatVietnam.vn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

PHỤ LỤC

**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VỀ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI THEO QUYẾT ĐỊNH 163/QĐ-TTg
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Quyết định số **4450** /QĐ-UBND ngày **17** tháng 8/2016 của UBND thành phố Hà Nội)

| TT | NỘI DUNG CÔNG VIỆC | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Các hoạt động, sản phẩm | Thời gian thực hiện/ hoàn thành |
|-----------|---|--|---|---|---------------------------------|
| I | Phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức về vai trò, nhiệm vụ của công tác đào tạo, bồi dưỡng và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị | | | | |
| 1 | Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan quản lý, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong việc đảm bảo, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng. | - UBND Thành phố; - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành phố. | - Các cơ quan truyền thông, thông tấn, báo chí trên địa bàn Thành phố. | - Phổ biến Quyết định 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025; - Các hội thảo, hội nghị, tọa đàm, buổi phát thanh, truyền hình, phỏng vấn. | 2016 - 2020 |
| 2 | Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được đào tạo, bồi dưỡng; học và tự học, thực hiện học tập suốt đời. | - UBND Thành phố; - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành phố. | - Các cơ quan truyền thông, thông tấn, báo chí trên địa bàn Thành phố. | - Các hội thảo, hội nghị, tọa đàm, buổi phát thanh, truyền hình, phỏng vấn. | 2016 - 2020 |
| II | Xây dựng hệ thống thể chế đồng bộ, khoa học | | | | |
| 1 | Nghiên cứu xây dựng cơ chế đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; cơ chế khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học và tự học để bảo đảm trình độ quy định, không ngừng nâng cao kiến thức, năng lực làm việc. | Sở Nội vụ | - Các sở, cơ quan tương đương sở thuộc Thành phố; - UBND quận, huyện, thị xã; - Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Thành phố. | Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội. | 2017 - 2019 |

Handwritten signature

| TT | NỘI DUNG CÔNG VIỆC | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Các hoạt động, sản phẩm | Thời gian thực hiện/ hoàn thành |
|---|--|-----------------|---|--|---------------------------------|
| 2 | Xây dựng Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao Thành phố Hà Nội. | Sở Nội vụ | - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố | Quyết định của UBND Thành phố ban hành Đề án " Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao Thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020". | 2016 - 2017 |
| 3 | Xây dựng Quy chế quy định trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. | Sở Nội vụ | - Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Thành phố; - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố. | Quyết định của UBND Thành phố ban hành "Quy chế quy định trách nhiệm đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tham gia giảng dạy các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức". | 2017 - 2019 |
| III Xây dựng kế hoạch hoàn thành các chỉ tiêu (mục tiêu cụ thể) và nâng cao năng lực hệ thống cơ sở đào tạo, bồi dưỡng | | | | | |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức Thành phố Hà Nội | Sở Nội vụ | - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố. | Quyết định của UBND Thành phố ban hành: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2016 - 2020; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã thành phố Hà Nội theo Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 | 2016 - 2020 |
| 2 | Xây dựng Kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng và phương pháp quản lý đào tạo cho công chức, viên chức tham mưu quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội | Sở Nội vụ | - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố. | Kế hoạch và các khóa tập huấn, các lớp bồi dưỡng, hội thảo, hội nghị. | 2016 - 2020 |
| 3 | Kế hoạch xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. | Sở Nội vụ | - Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Thành phố; - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố. | Kế hoạch xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng; các lớp bồi dưỡng, hội thảo, hội nghị. | 2016 - 2020 |

Handwritten signature

| TT | NỘI DUNG CÔNG VIỆC | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Các hoạt động, sản phẩm | Thời gian thực hiện/ hoàn thành |
|----|---|---|---|---|---------------------------------|
| 4 | Thực hiện quản lý chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức đánh giá chất lượng theo quy định của Bộ Nội vụ. | Sở Nội vụ | - Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Thành phố; - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố. | Báo cáo đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. | 2016 - 2020 |
| 5 | Xây dựng kế hoạch và tổ chức các khóa bồi dưỡng ở nước ngoài cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng | Sở Nội vụ | - Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Thành phố; - Các sở, cơ quan tương đương sở; - UBND quận, huyện, thị xã; - Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố. | Kế hoạch hàng năm | 2016 - 2020 |
| 6 | Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức | Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thuộc Thành phố. | - Các sở: Tài chính; Nội vụ; Kế hoạch và Đầu tư . | Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng. | 2016 - 2020 |

Glun

